

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 17 THÁNG 04 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	48.960.700	902.810	2.400	18.000
2	Pmax (MW)	2495,4	554,7	0,100	0,750
3	Pmin (MW)	1716,0	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 17/04/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		SAIDI	SAIFI				
															SAIDI	SAIFI						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	17-04-26	09h00	17-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngát, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	17-04-26	09h00	17-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLĐMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	- Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 1. - Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 2. - Cắt MCCB AC số 1, 2, 3 tại tủ công tơ NLĐMT. - Cắt MCCB AC NLĐMT tại tủ AC380/220V.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	17-04-26	09h00	17-04-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	17-04-26	09h00	17-04-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	17-04-26	19h00	17-04-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	17-04-26	18h00	17-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hung	TBA 110kV Tân Hung	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	17-04-26	08h00	17-04-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	17-04-26	18h00	17-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (TỔ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Độc	Trạm 110kV Suối Độc	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây; Tổ TTLĐ Tây Ninh)	- Đường dây 110kV 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài. - Đường dây 110kV 174 Bầu Đôn - 171 Hòa Thành	- Từ trụ 62B đến trụ 62A(62B)/23 - Ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	- Lắp kim chống sét đường dây - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng thiết bị ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	Thực hiện giải pháp chống sét đường dây; Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng.	0	- Đường dây 110kV 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài. - Đường dây 110kV 174 Bầu Đôn - 171 Hòa Thành	Cắt điện, có lập Đường dây 110kV 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đôn - 171 Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 234 đến trụ 342 đường đây 22kV Bến Cầu - Long Vinh tuyến 476BC	Từ trụ 234 đến trụ 342 đường đây 22kV Bến Cầu - Long Vinh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234 đến trụ 342 Bến Cầu - Long Vinh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 476BC	Từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

4	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 115 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Đông tuyến 476BC	Từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Đông tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Đông tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 Thuận Hòa tuyến 476BC	Trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Hòa tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 Thuận Hòa tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Gò Dầu	Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ	Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, thí nghiệm định kỳ LBS, trồng trụ, thay đá, thay sứ có dấu hiệu phóng điện, gia cố móng trụ; Tháo neo, ốp đá, phát quang từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ.	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt LBS và 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	17-04-26	08h00	17-04-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hồng Hiệp trạm 3x25kVA tại trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Bàu Năng-1	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
10	17-04-26	09h30	17-04-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Nông sản Quốc tế Hiệp Phát trạm 3x25kVA tại trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN chế biến củ mì Hồng Phát	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
11	17-04-26	10h30	17-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Trạm 3x25kVA trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Trung học cơ sở Suối Đá trạm 3x25kVA tại trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường Trung học cơ sở Suối Đá	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
12	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu;	ĐL Gò Dầu;	Đường dây 22kV nối tuyến từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 Gò Dầu - Bến Cầu tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV nối tuyến từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 Gò Dầu - Bến Cầu tuyến 474TĐ	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, thí nghiệm định kỳ LBS, trồng trụ, thay đá, thay sứ có dấu phóng điện, gia cố móng trụ; Tháo neo, ốp đá, phát quang từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	12	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt LBS, DS, 3LTD trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC (ĐL Bến Cầu thao tác)	103	0,8652	0,0017	0,0000	0,0000	0,412	3.910	
13	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
14	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

15	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TĐ	Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
16	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
17	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
18	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
19	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lịch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
20	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
21	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	59	0,5051	0,0011	0,0263	0,0001	0,144	1.296	
22	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Tân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	88	0,7533	0,0016	0,0392	0,0001	0,144	1.296	
23	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Tân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	93	0,7961	0,0017	0,0414	0,0001	0,072	648	
24	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	60	0,5136	0,0011	0,0267	0,0001	0,072	648	

25	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, thay thùng composite, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố 1 phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 400kVA Bảo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB, 3FCO trạm 3x75kVA Bảo Quốc Từ E trụ 31 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB, FCO trạm 15kVA đèn đường Bảo Quốc Từ trụ 31 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB trạm 320kVA Cánh Bắc trụ 35/1 Hùng Vương tuyến 476TN	463	3,9635	0,0083	0,2062	0,0004	0,480	4.321
26	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đèn lưới điện hạ cao áp lưới từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Nguyễn Trọng Tài	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926
29	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	8	CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI TAM HIỆP TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,274	2.469
30	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	15	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hương Lộc	Cắt 03 LBFCO trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,514	4.630
31	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Quốc Hải	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
32	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hòa	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
33	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hoàng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309
34	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Công ty cổ phần Thế giới Di động	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617
35	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Chi nhánh Công ty Cổ Phần Đăng kiểm Tây Ninh - Trung tâm Đăng kiểm xe Cơ giới số 3	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926
36	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trương Văn Minh	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,058	525
37	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Nhận thầu thi công	50	Công ty Trường Thịnh	Cắt REC trụ 173/36/49/1 và 3LTD trụ 173/36/49 tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433

38	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 63/1 đường Tân Bình tuyến 471CM	- Từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - Từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	- Bàn giao đơn vị ngoài trông trù, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - ĐL Tân Ninh bảo trì lưới, xử lý khiếm khuyết ổ đĩa băng ống PVC từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	Sửa chữa lớn 2026	40	Khu phố Tân Phước, Tân Lập, Tân Trung, Thanh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt REC trụ 53/1 và DS trụ trụ 53 Tân Bình tuyến 471CM - Cắt DS trụ 12/77 Tân Lập tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 63/3 Bờ Bắc tuyến 473CM	3293	32,5798	0,0543	1,8329	0,0031	1,372	13.718
39	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 63/3 đến trụ 63/45 và các nhánh rẽ tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 63/3 đến trụ 63/45 và các nhánh rẽ tuyến tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Trạm biến áp 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/5b/5b đến trụ 132/5b/9, từ trụ 132/5b/5b đến trụ 132/5b/10T tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm trụ 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	106	0,3706	0,0018	0,0207	0,0001	0,034	120
42	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/11b đến trụ 132/11b/8 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	97	0,3392	0,0016	0,0189	0,0001	0,034	120
43	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/23 đến trụ 132/25 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bung Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	25	0,0874	0,0004	0,0049	0,0000	0,034	120
44	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/29 đến trụ 132/29/8, từ trụ 132/29/8 đến trụ 132/29/8/2P, từ trụ 132/29/8 đến trụ 132/29/8/5T tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bung Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	64	0,2238	0,0011	0,0125	0,0001	0,034	120
45	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
47	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
48	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

49	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 154/1 đến trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Từ trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
50	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/43/1 đến trụ 132/43/5, từ trụ 132/43/5 đến trụ 132/43/13HT tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bung Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	40	0,1399	0,0007	0,0078	0,0000	0,034	120	
51	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/99B/1 đến trụ 132/99B/15 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	36	0,1259	0,0006	0,0070	0,0000	0,034	120	
52	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/102/10 đến trụ 132/102/21, từ trụ 132/102/21 đến trụ 132/102/21/4 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	32	0,1119	0,0005	0,0062	0,0000	0,034	120	
53	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/102/21/4 đến trụ 132/102/21/6, từ trụ 132/102/21/6 đến trụ 132/102/21/6/12 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	28	0,0979	0,0005	0,0055	0,0000	0,034	120	
54	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tin hiệu dòng điện	Đầu lại tin hiệu dòng điện	3	Khu phố Lộc Châu phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	32	0,2884	0,0005	0,0159	0,0000	0,103	926	
55	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tin hiệu dòng điện	Đầu lại tin hiệu dòng điện	3	Khu phố Lộc Châu phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	64	0,5769	0,0011	0,0317	0,0001	0,103	926	
56	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	Trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hòng	2	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 2FCO trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	95	0,8563	0,0016	0,0471	0,0001	0,069	617	
57	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	Trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hòng	3	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	94	0,8473	0,0016	0,0466	0,0001	0,103	926	
58	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hòng	2	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	47	0,4236	0,0008	0,0233	0,0000	0,069	617	
59	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	Trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hòng	3	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 2FCO trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	54	0,4867	0,0009	0,0268	0,0000	0,103	926	
60	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	Trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông	Cắt LBFCO trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
61	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	Trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Trường THPT Lộc Hưng	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	

8	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Nàng Rà - G, trụ 369/15 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Nàng Rà - G trụ 369/15 tuyến 478SD	Ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 369/15 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Hòa xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA Nàng Rà - G, trụ 369/15 tuyến 478SD	80	0,2796	0,0013	0,0156	0,0001	0,034	120
9	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Bực Lỡ A trụ 341/53/13 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA Bực Lỡ A trụ 341/53/13 tuyến 471SD	Ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 341/53/13 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Lộc xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA Bực Lỡ A trụ 341/53/13 tuyến 471SD	22	0,0769	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40
10	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Phước Hưng-E trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Trạm biến áp 75kVA Phước Hưng-E trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Hưng xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 75kVA Phước Hưng-E trụ 341/30C/19/31 tuyến 478SD	24	0,0839	0,0004	0,0047	0,0000	0,011	40
11	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bến Cây Sao A trụ 414/13 tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA Bến Cây Sao A trụ 414/13 tuyến 471SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 414/13 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Phước Trung xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA Bến Cây Sao A trụ 414/13 tuyến 471SD	53	0,1852	0,0009	0,0103	0,0000	0,011	40
12	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bàu Sen A trụ 88/12 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Bàu Sen A trụ 88/12 tuyến 478SD	Ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 88/12 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bàu Sen xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA Bàu Sen A trụ 88/12 tuyến 478SD	44	0,1538	0,0007	0,0086	0,0000	0,011	40
13	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 15kVA Bàu Sen 4A trụ 88/40 tuyến 478SD	Trạm biến áp 15kVA Bàu Sen 4A trụ 88/40 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 88/40 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Cầu Trường xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 15kVA Bàu Sen 4A trụ 88/40 tuyến 478SD	17	0,0594	0,0003	0,0033	0,0000	0,011	40
14	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 88/21/12 Bàu Sen C tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 88/21/12 Bàu Sen C tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 88/21/12 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bàu Sen xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA 88/21/12 Bàu Sen C tuyến 478SD	41	0,1433	0,0007	0,0080	0,0000	0,034	120
15	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Bàu Sen 2 trụ 88/23/20 tuyến 478SD	Trạm biến áp 37,5kVA Bàu Sen 2 trụ 88/23/20 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 88/23/20 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Cầu Trường xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 37,5kVA Bàu Sen 2 trụ 88/23/20 tuyến 478SD	47	0,1642	0,0008	0,0092	0,0000	0,011	40
C. HOTLINE																				
	Không có																			

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên